

Số: /BC-SGDĐT

Quảng Trị, ngày tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý III năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 5959/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2021; Công văn số 172/SNV-CCHCVTLT ngày 09/3/2021 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn báo cáo CCHC định kỳ năm 2021, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC quý III năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2021

1. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính

1.1. Kế hoạch năm

1.1.1. Ban hành kế hoạch CCHC

Trên cơ sở Kế hoạch số 5959/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2021, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã ban hành Kế hoạch số 48/KH-SGDĐT ngày 8/01/2021 về Kế hoạch CCHC ngành Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị năm 2021.

1.1.2. Chất lượng kế hoạch ban hành

Kế hoạch xác định đầy đủ các nhiệm vụ CCHC và được thể hiện cụ thể bằng khung logic chi tiết các nhiệm vụ, trách nhiệm thực hiện, thời gian hoàn thành và sản phẩm, kết quả đạt được.

1.1.3. Mức độ thực hiện kế hoạch CCHC

Việc thực hiện kế hoạch CCHC từ 15/06/2021 đến 14/9/2021 được báo cáo cụ thể qua các tiêu mục của báo cáo này.

1.2. Thực hiện công tác báo cáo CCHC

Sở thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về thời gian và nội dung chế độ báo gửi UBND tỉnh Quảng Trị.

1.2.1. Số lượng báo cáo

Đủ theo yêu cầu.

1.2.2. Nội dung báo cáo

Đảm bảo theo yêu cầu.

1.2.3. Thời gian gửi báo cáo

Kịp thời, đúng quy định.

1.3. Kiểm tra công tác CCHC

1.3.1. Kết quả kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra đã ban hành

Sở đã ban hành Kế hoạch 87/KH-SGDĐT ngày 13/01/2021 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021. Theo Kế hoạch, trong quý III năm 2021, Sở đề ra kiểm tra 07 đơn vị thuộc và trực thuộc, đến nay đã tiến hành kiểm tra 01 đơn vị¹, số đơn vị còn lại sẽ kiểm tra trong thời gian tới. Việc kiểm tra CCHC còn chậm tiến độ.

1.3.2. Xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra: Qua kiểm tra, đoàn kiểm tra đã yêu cầu đơn vị được kiểm tra khắc phục 05 hạn chế tại 01 đơn vị được kiểm tra².

1.4. Công tác tuyên truyền CCHC

1.4.1. Mức độ thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC đã ban hành

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về kế hoạch tuyên truyền CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2021, Sở đã ban hành Kế hoạch số 121/KH-SGDĐT ngày 19/01/2021 về công tác tuyên truyền CCHC Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị năm 2021 và tổ chức thực hiện 05/05 nhiệm vụ, đạt tiến độ theo kế hoạch.

1.4.2. Mức độ đa dạng trong tuyên truyền CCHC

- Thực hiện công tác tuyên truyền vào các buổi họp cơ quan hàng tháng, các buổi họp giao ban về công tác cải cách hành chính của Sở. Tuyên truyền qua văn bản để chỉ đạo triển khai, đẩy mạnh CCHC như triển khai hướng dẫn quét mã QR Code để truy cập và tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, việc triển khai hướng dẫn sử dụng chức năng dịch vụ bưu chính công ích trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh; tuyên truyền sử dụng tài khoản hộp thư điện tử công vụ với tên miền quangtri.gov.vn³.

- Tiếp tục bổ sung, cập nhật và nâng cao chất lượng Chuyên mục cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Sở, đăng tải công khai, đầy đủ, chính xác các nghị quyết, các chỉ thị, đề án, chương trình, quyết định, kế hoạch triển

¹ Quyết định số 620/QĐ-SGDĐT ngày 28/7/2021 của Sở GD&ĐT về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính tại Trường THCS&THPT Bến Hải: <http://quangtri.edu.vn/cai-cach-hanh-chinh/cai-cach-the-che/kiem-tra-cong-tac-cchc/quyet-dinh-kiem-tra/quyet-dinh-so-620-qd-sgddt-ngay-28-7-2021-ve-viec-kiem-tra-co.html>.

² Báo cáo 180/BC-THCS&THPT báo cáo kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị của đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính theo quyết định số 620/QĐ-SGDĐT: <http://quangtri.edu.vn/cai-cach-hanh-chinh/cai-cach-the-che/kiem-tra-cong-tac-cchc/bao-cao-khac-phuc-han-che-sau-kiem-tra/bao-cao-khac-phuc-han-che-cchc-truong-thcs-thpt-ben-hai.html>.

³ Công văn số 1628/SGDĐT-VP ngày 10/8/2021 về việc triển khai hướng dẫn sử dụng chức năng dịch vụ bưu chính công ích trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh: <http://quangtri.edu.vn/cai-cach-hanh-chinh/mot-cua/buu-chinh-cong-ich/cong-van-so-1628-sgddt-vp-ngay-10-8-2021-ve-viec-trien-khai-.html>; Công văn số 1434/SGDĐT ngày 11/7/2021 về việc triển khai hướng dẫn quét mã QR Code để truy cập và tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính: <http://quangtri.edu.vn/cai-cach-hanh-chinh/mot-cua/cong-van-so-1434-sgddt-ngay-11-7-2021-ve-ve-viec-trien-khai-.html>; Công văn số 1765/SGDĐT-VP ngày 27/8/2021 về việc sử dụng tài khoản hộp thư điện tử công vụ với tên miền quangtri.gov.vn: <http://quangtri.edu.vn/cai-cach-hanh-chinh/hien-dai-nen-hanh-chinh/cong-van-so-1765-sgddt-vp-ngay-27-8-2021-ve-viec-su-dung-tai.html>.

khai của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các văn bản liên quan đến công tác cải cách hành chính của UBND tỉnh và của Sở GD&ĐT trên Cổng thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ: <http://quangtri.edu.vn/cai-cach-hanh-chinh>.

- Đăng tin, bài viết về CCHC trên Cổng TTĐT của ngành và qua mạng xã hội, lồng ghép các hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tập huấn về công tác cải cách hành chính. Trong quý III năm 2021, có 13 tin bài tuyên truyền về công tác CCHC trên Cổng TTĐT của ngành⁴.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí đăng tải, đưa tin tuyên truyền về công tác CCHC. Trong quý III năm 2021, có 3 bài trên Báo Quảng Trị online⁵; 04 bài trên trang QRTV online⁶; 04 bài trên báo Giáo dục và Thời đại⁷.

⁴ Video Hướng dẫn thay đổi nguyện vọng trực tuyến: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/video-huong-dan-thay-doi-nguyen-vong-truc-tuyen.html>; Văn bản của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp Giáo dục và Y tế: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/van-ban-cua-bo-noi-vu-ve-huong-dan-thuc-hien-nghi-quyet-so-1.html>; Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/quyet-dinh-so-21-2021-qd-ttg-ngay-21-6-2021-cua-thu-tuong-ch.html>; Ngành Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị triển khai nhiệm vụ năm học 2021 – 2022: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/nganh-giao-duc-va-dao-tao-quang-tri-trien-khai-nhiem-vu-nam-3.html>; Hướng dẫn sử dụng chức năng dịch vụ Bưu chính công ích trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/huong-dan-su-dung-chuc-nang-dich-vu-buu-chinh-cong-ich-tren.html>; Thanh tra công tác chấm thi tốt nghiệp THPT năm 2021 và xét công nhận tốt nghiệp THPT năm học 2020-2021: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/thanh-tra-cong-tac-cham-thi-tot-nghiep-thpt-nam-2021-va-xet.html>; Công tác thanh tra tháng 6/2021: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/cong-tac-thanh-tra-thang-6-2021.html>; Ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/ban-hanh-thong-tu-sua-doi-bo-sung-che-do-nang-bac-luong-thuo.html>; Thông báo tuyển chọn giáo viên tham gia giảng dạy tại Lào : <http://quangtri.edu.vn/he-thong-nghiep-vu/thong-ke-so-lieu/to-chuc-can-bo/thong-bao-tuyen-chon-giao-vien-tham-gia-giang-day-tai-lao-th.html>; Video nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2021: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/nghiep-vu-thanh-tra-kiem-tra-thi-tot-nghiep-trung-hoc-pho-th.html>; Hội nghị tập huấn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra thi tốt nghiệp THPT năm 2021: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/hoi-nghi-tap-huan-nghiep-vu-thanh-tra-kiem-tra-thi-tot-nghiep.html>; Áp dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19: <http://quangtri.edu.vn/tin-tuc-su-kien/ap-dung-cong-nghe-thong-tin-trong-phong-chong-dich-benh-covi.html>; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ: <http://quangtri.edu.vn/he-thong-nghiep-vu/thong-ke-so-lieu/to-chuc-can-bo/nghi-dinh-so-120-2020-nd-cp-ngay-07-10-2020-cua-chinh-phu.html>

⁵ Khảo sát các khoản thu tại trường học ở huyện Hải Lăng: <http://www.baoquangtri.vn/Thoi-su/modid/445/ItemID/158916/title/Khao-sat-cac-khoan-thu-tai-truong-hoc-o-huyen-Hai-Lang>; Chú trọng đổi mới, sáng tạo trong quản lý, dạy và học: <http://www.baoquangtri.vn/Xa-hoi/modid/420/ItemID/158893/title/Chu-trong-doi-moi-sang-tao-trong-quan-ly-day-va-hoc>; Khảo sát các khoản thu tại một số trường học: <http://www.baoquangtri.vn/Thoi-su/modid/445/ItemID/158870?title=Khao-sat-cac-khoan-thu-tai%20mot-so-truong-hoc>.

⁶ Khai mạc kỳ thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo: <http://quangtrivn.vn/tin-tuc-n22294/khai-mac-ky-thi-tuyen-chuc-danh-pho-giam-doc-so-giao-duc-va-dao-tao.html>; Triển khai dạy học trực tiếp với những vùng kiểm soát dịch tốt: <http://quangtrivn.vn/tin-tuc-n22477/trien-khai-day-hoc-truc-tiep-voi-nhung-vung-kiem-soat-dich-tot.html>; Nam sinh Quảng Trị giành vòng nguyệt quế là em trai Á quân Đường lên đỉnh Olympia: <http://quangtrivn.vn/tin-tuc-n22408/nam-sinh-quang-tri-gianh-vong-nguyet-que-la-em-trai-a-quan-duong-len-dinh-olympia.html>; Hội nghị trực tuyến triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022: <http://quangtrivn.vn/tin-tuc-n22377/hoi-nghi-truc-tuyen-trien-khai-nhiem-vu-nam-hoc-20212022.html>.

⁷ Nhiều giải pháp đảm bảo an toàn cho thí sinh thi tốt nghiệp THPT: <https://giaoducthoidai.vn/giao-duc/quang-tri-nhieu-giai-phap-dam-bao-an-toan-cho-thi-sinh-thi-tot-nghiep-thpt-3nv9mEzng.html?date=1631194198973>; Quảng Trị trang bị hàng trăm máy tính và Atlas Địa lý cho thí sinh miền núi: <https://giaoducthoidai.vn/nhan-ai/quang-tri-trang-bi-hang-tram-may-tinh-va-atlat-dia-ly-cho-thi-sinh-mien-nui-F4fauRmnR.html?date=1631194364120>; Quảng Trị đạt giải cao tại Liên hoan tiếng hát giáo viên toàn quốc: <https://giaoducthoidai.vn/ket-noi/quang-tri-dat-giai-cao-tai-lien-hoan-tieng-hat-giao-vien-toan-quoc-5LOPE6G7R.html?date=1631203259618>; Không tổ chức khai giảng, các trường linh hoạt hình thức dạy học:

- Thực hiện nghiêm túc, công khai, hướng dẫn các thủ tục hành chính tại trụ sở làm việc của Sở.

- Nhằm tăng cường mối quan hệ hợp tác, hỗ trợ, phối hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị giữa ngành Giáo dục và Đào tạo với các cơ quan thông tấn báo chí nhằm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về giáo dục và đào tạo nói chung, cải cách hành chính trong ngành Giáo dục và Đào tạo nói riêng, Sở GD&ĐT tiếp tục tổ chức thực hiện 03 thỏa thuận hợp tác truyền thông về giáo dục giữa Sở GD&ĐT với Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị, Báo Giáo dục và Thời đại. Trong quý III, Sở tổ chức gặp mặt cơ quan báo chí để cung cấp cho các cơ quan báo chí một số nét nổi bật về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021, những định hướng nhiệm vụ trọng tâm của ngành GD&ĐT trong thời gian tới và thông tin về những điểm mới Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021⁸.

1.5. Sự năng động trong chỉ đạo, điều hành CCHC

1.5.1. Quy định, quy chế bằng văn bản gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng

- Sở GD&ĐT đã tiến hành đánh giá, chấm điểm 9 nhóm nhiệm vụ, 5 giải pháp theo Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020-2021 và Công văn số 1308/SGDĐT-VP ngày 24/5/2021 của Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế - Trưởng Cụm thi đua số 6 (Khối thi đua các Sở GD&ĐT) về báo cáo tổng kết năm học 2020-2021⁹; tiến hành đánh giá, chấm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với các phòng thuộc Sở¹⁰, các đơn vị trực thuộc Sở¹¹ và đánh giá việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học*” khối Phòng Giáo dục¹².

- Hội đồng Thi đua-Khen thưởng ngành GD&ĐT đã tiến hành họp xét, đánh giá, xếp loại, công nhận, khen thưởng và đề nghị các cấp xét khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc ngành GD&ĐT năm học 2020-2021¹³.

<https://giaoducthoidai.vn/giao-duc/quang-tri-khong-to-chuc-khai-giang-cac-truong-ling-hoat-hinh-thuc-day-hoc-tckeCAVng.html>.

⁸ Kế hoạch số 1120/KH-SGDĐT ngày 8/6/2021 về Tổ chức gặp mặt các cơ quan báo chí phối hợp công tác truyền thông năm 2021.

⁹ Báo cáo số 1222/BC-SGDĐT ngày 14/6/2021 của Sở GD&ĐT về việc tổng kết năm học 2020-2021, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022.

¹⁰ Quyết định số 628/QĐ-SGDĐT ngày 28/7/2021 về việc xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

¹¹ Quyết định số 629/QĐ-SGDĐT ngày 28/7/2021 về việc xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

¹² Quyết định số 632/QĐ-SGDĐT ngày 28/7/2021 về việc khen thưởng Khối phòng Giáo dục và Đào tạo trong phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học*” năm học 2020-2021.

¹³ Quyết định số 691/QĐ-SGDĐT ngày 13/8/2021 về việc công nhận danh hiệu “*Lao động tiên tiến: năm học 2020-2021*”; Tờ trình 1582/TTr-SGDĐT ngày 03/08/2021 về việc đề nghị xét thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021; Tờ trình 1689/TTr-SGDĐT ngày 18/8/2021 về việc đề nghị xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2020-2021.

- Sở đã ban hành Công văn số 1880/SGDĐT-VP ngày 10/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng Bùi Dục Tài năm 2021; tham mưu Tờ trình số 1872/TTr-SGDĐT ngày 09/9/2021 về việc đề nghị khen thưởng học sinh dũng cảm cứu bạn bị đuối nước.

- Sở đang triển khai lấy ý kiến về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc và xét khen thưởng chuyên đề đối với khối Phòng GD&ĐT.

1.5.2. Văn bản hướng dẫn, đôn đốc thực hiện CCHC

Trong quý III năm 2021, Sở đã ban hành 02 văn bản đôn đốc thực hiện nhiệm vụ CCHC¹⁴ góp đẩy mạnh CCHC. Qua đôn đốc để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC góp phần thực hiện nhiệm vụ CCHC của ngành như: Đôn đốc hướng dẫn quét mã QR Code để truy cập và tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính góp phần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác cải cách hành chính; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện làm hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

1.5.3. Trách nhiệm trong công tác cải cách hành chính

Các thành viên trong Ban Chỉ đạo nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Tổ công tác giúp việc của Ban Chỉ đạo, Lãnh đạo được phân công phụ trách tiếp tục thực hiện phát huy vai trò, trách nhiệm của mình để đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác CCHC.

1.5.4. Sáng kiến trong triển khai công tác CCHC

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch 365/KH-SGDĐT ngày 15/3/2018 của Sở GD&ĐT về việc xây dựng Chuyên mục cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử của ngành.

- Thông qua việc tổ chức gặp mặt cơ quan báo chí để cung cấp cho các cơ quan báo chí một số nét nổi bật về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021, những định hướng nhiệm vụ trọng tâm của ngành GD&ĐT trong trong thời gian tới và thông tin về những điểm mới Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 để đẩy mạnh công tác truyền thông nói chung, tuyên truyền cải cách hành chính nói riêng.

- Đã tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 02 Nghị quyết¹⁵.

¹⁴ Công văn số 1434/SGDĐT ngày 11/7/2021 về việc triển khai hướng dẫn quét mã QR Code để truy cập và tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; Công văn số 1628/SGDĐT-VP ngày 10/8/2021 về việc triển khai hướng dẫn sử dụng chức năng dịch vụ bưu chính công ích trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh.

¹⁵ Nghị quyết số 101/2021/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Nghị quyết số 106/2021/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 về chính sách hỗ trợ tiếp cận giáo dục cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2026.

2. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

2.1. Tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được UBND tỉnh phê duyệt

Trong quý III năm 2021, Sở GD&ĐT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 Nghị quyết:

- Nghị quyết số 101/2021/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị kèm Quyết định số 2364/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 Quy định cơ chế thu, quản lý và sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Nghị quyết số 106/2021/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 về chính sách hỗ trợ tiếp cận giáo dục cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2026.

Sở GD&ĐT đã ban hành các công văn thực hiện góp ý đối với các dự thảo Thông tư đầy đủ theo quy định.

2.2. Theo dõi thi hành pháp luật

2.2.1. Mức độ hoàn thành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật đã ban hành

Sở GD&ĐT đã lồng ghép việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật qua các cuộc thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành, hoàn thành 100% kế hoạch đề ra.

2.2.2. Thực hiện công tác báo cáo theo dõi thi hành pháp luật

Báo cáo số 1355/BC-SGDĐT ngày 28/6/2021 của Sở GD&ĐT Quảng Trị về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2021

2.2.3. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật

Không phát hiện vấn đề nào qua thanh tra, kiểm tra.

2.3. Tổ chức triển khai việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành thuộc phạm vi lĩnh vực sở, ban, ngành quản lý

2.3.1. Tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

- 100% số văn bản QPPL được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định trên tổng số văn bản QPPL phải triển khai thực hiện (trích yếu các văn bản của đơn vị để triển khai các văn bản QPPL; hình thức triển khai, đánh giá kết quả triển khai,...)

- Thực hiện Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường, Phòng GDTrH-GDTX đã tham mưu Lãnh đạo ban hành các văn bản Công văn số 1869/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 09/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, Thể thao trường học, Y tế trường học, Giáo dục quốc phòng an ninh và Bảo hiểm y tế năm học 2021-2022.

- Thực hiện Thông tư số 22/2020/TT-BGDĐT ngày 06/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập, Kế hoạch số 1595/KH-SGDĐT ngày 04/8/2021 về Kế hoạch xây dựng “Đơn vị học tập” cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị.

2.3.2. Thực hiện kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Tổng số văn bản quy phạm pháp luật tự kiểm tra: 04 Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành¹⁶ và 02 Quyết định của UBND tỉnh ban hành¹⁷ (Có danh mục kèm theo).

- Kết quả tự kiểm tra:

+ Về thẩm quyền ban hành và nội dung: Phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

+ Căn cứ ban hành; thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản; trình tự, thủ tục ban hành văn bản: Phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2.3.3. Xử lý văn bản quy phạm pháp luật sau rà soát: Không.

2.3.4. Công tác báo cáo hàng năm về kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Báo cáo đủ số lượng, nội dung và thời gian theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính

¹⁶ Nghị quyết số 39/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về thông qua đề án “Đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”; Nghị quyết số 112/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị Quyết 34/2018/NĐ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh về xóa phòng học tạm, phòng học mượn giai đoạn 2019 - 2021; Nghị quyết số 106/2021/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ tiếp cận giáo dục cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2026; Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 về chính sách hỗ trợ tiếp cận giáo dục cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2026.

¹⁷ Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ một số điều, khoản của Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 23/2005/QĐ-UBND ngày 05/01/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị.

3.1. Thực hiện kế hoạch kiểm soát TTHC

3.1.1. Ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC của Sở

Thực hiện theo Kế hoạch số 122/KH-SGDĐT ngày 19/01/2021 về việc kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 của ngành Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị.

3.1.2. Mức độ thực hiện kế hoạch: Hoàn thành kế hoạch đề ra.

3.2. Rà soát, đánh giá, công bố TTHC 3 cấp (tỉnh, huyện, xã)

Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá, công bố TTHC theo quy định. Trong quý III, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định 1553/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế, sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở GD&ĐT Quảng Trị; rà soát danh mục thủ tục hành chính không có hồ sơ phát sinh trong 3 năm gần đây tại Công văn 1406/BC-SGDĐT ngày 5/7/2021 của Sở đề báo cáo UBND tỉnh; đăng ký thủ tục hành chính rà soát, đánh giá theo phương án đơn giản hóa năm 2021 tại Công văn số 1665/SGDĐT-VP ngày 14/8/2021 của Sở.

3.3. Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết

Trong quý III năm 2021, Sở không nhận được phản ánh, kiến nghị nào của cá nhân, tổ chức đối với việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Sở.

3.4. Cập nhật, niêm yết, công khai thủ tục hành chính

3.4.1. Tỷ lệ niêm yết công khai TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định

Tiếp tục triển khai duy tu, chỉnh sửa hệ thống bảng biểu niêm yết thủ tục hành chính đảm bảo đẹp, dễ theo dõi, đồng thời niêm yết 81/81 thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đạt tỷ lệ 100%.

3.4.2. Tỷ lệ TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng thông tin điện tử của Sở

100% TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của Sở GD&ĐT được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

3.5. Chế độ thông tin báo cáo TTHC

Trong quý III, Sở đã thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo quy định như: Công văn số 1235/BC-SGDĐT ngày 15/6/2021 của Sở về việc báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng năm 2021; Công văn số 1287/BC-SGDĐT ngày 18/6/2021 về việc tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy Quảng Trị; Kế hoạch số 1225/KH-SGDĐT ngày 15/6/2021 về việc thực hiện QĐ 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

3.6. Thực hiện đơn giản hóa TTHC

3.6.1. Ban hành kế hoạch đơn giản hóa TTHC, trình UBND tỉnh phê duyệt:

Trong quý III, Sở đã đăng ký 02 thủ tục hành chính để thực hiện rà soát, đánh giá theo phương án đơn giản hóa năm 2021¹⁸.

3.6.2. Mức độ thực hiện kế hoạch đơn giản hóa TTHC: Triển khai thực hiện khi được UBND tỉnh phê duyệt.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Tuân thủ các quy định của Trung ương và UBND tỉnh về tổ chức bộ máy

4.1.1. Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của cơ quan hành chính: Không.

4.1.2. Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp sở tại các cơ quan hành chính: Sở GD&ĐT được quy định về cơ cấu và số lượng lãnh đạo cấp Sở là 04 người, gồm 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc. Tính đến ngày 14/9/2021, Ban Giám đốc Sở GD&ĐT có 03 người, gồm 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc. Ngày 23/8/2021, Tỉnh ủy đã tổ chức thi tuyển, theo đó có 03 ứng cử viên tham gia thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Sở theo Đề án của Tỉnh ủy, ngày 27/8/2021 Hội đồng thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Sở GD&ĐT của tỉnh đã có thông báo kết quả điểm của 03 ứng cử viên.

4.1.3. Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng tại các cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc:

- Đối với cơ quan hành chính: Tính đến 14/9/2021, Trưởng phòng và tương đương: 07 người; Phó Trưởng phòng và tương đương: 08 người. Số lượng cán bộ quản lý đảm bảo theo đúng quy định.

- Đối với các đơn vị trực thuộc: Số lượng lãnh đạo của các đơn vị trường học thực hiện theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đối với các trường phổ thông. Tính đến ngày 14/9/2021 có 32 cấp Trưởng (đảm bảo quy định) và 64 cấp Phó (thiếu 12 cấp Phó).

4.1.4. Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập: Không.

4.2. Thực hiện các quy định về quản lý biên chế

4.2.1. Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính

Sở GD&ĐT thực hiện nghiêm túc định mức biên chế theo Quyết định số 3861/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về giao chỉ tiêu biên chế hành chính, số người làm việc, hợp đồng lao động và biên chế hội năm 2021 đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức hội. Cụ thể, Cơ quan Sở được giao 45 biên

¹⁸ Công văn số 1599/SGDĐT-VP ngày 05/8/2021 về việc rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính theo phương án đơn giản hóa năm 2021.

chế hành chính và 03 hợp đồng 68 (tính đến 14/9/2021 Cơ quan Sở có 40 biên chế hành chính và 03 hợp đồng 68).

4.2.2. Thực hiện quy định về sử dụng số lượng người làm việc

Theo Quyết định số 3861/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về giao chỉ tiêu biên chế hành chính, số người làm việc, hợp đồng lao động và biên chế hội năm 2021 đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức hội đối với các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT được giao là:

- Hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 1.908 chỉ tiêu, trong đó: Sự nghiệp giáo dục: 1.896 chỉ tiêu; hợp đồng theo Nghị định 68: 01 chỉ tiêu; hợp đồng lao động: 11 chỉ tiêu (Trường PT DTNT tỉnh: 07 chỉ tiêu gồm 06 nhân viên nấu ăn và 01 nhân viên bảo vệ; Trường Trẻ em khuyết tật tỉnh: 04 chỉ tiêu gồm 02 nhân viên nấu ăn, 01 nhân viên bảo vệ, 01 nhân viên bảo mẫu);

- Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: 11 chỉ tiêu.

Tính đến ngày 14/9/2021, số người làm việc ở các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT là:

- Hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 1.871 người, trong đó: Sự nghiệp giáo dục: 1.859 người; hợp đồng theo Nghị định 68: 01 người; hợp đồng lao động: 11 người ((Trường PT DTNT tỉnh: 07 chỉ tiêu gồm 06 nhân viên nấu ăn và 01 nhân viên bảo vệ; Trường Trẻ em khuyết tật tỉnh: 04 chỉ tiêu gồm 02 nhân viên nấu ăn, 01 nhân viên bảo vệ, 01 nhân viên bảo mẫu);

- Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: 11 người.

4.2.3. Tỷ lệ giảm biên chế so với năm 2015

a) Đối với cơ quan Sở GD&ĐT

Tổng số công chức đã thực hiện tinh giản biên chế: 06 người (vượt chỉ tiêu đề ra theo đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt).

Biên chế hành chính của cơ quan được giao trong năm 2015 là 53 và 02 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, biên chế hành chính thực tế của cơ quan Sở tính đến 14/9/2021 là 40 biên chế và 03 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, giảm 23,6%.

b) Đối với các đơn vị trực thuộc Sở

Tổng số viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế: 51 người (hoàn thành 28,33% so với kế hoạch đề ra của giai đoạn 2015-2021).

c) Số lượng công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế quý III năm 2021: 01 viên chức.

4.3. Thực hiện phân cấp quản lý

4.3.1. Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý đối với ngành, lĩnh vực do sở, ngành phụ trách

Thực hiện nghiêm túc việc phân cấp quản nhà nước theo quy định Trung ương, địa phương.

4.3.2 Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp

Trong quý III năm 2021, Sở GD&ĐT đã kiểm tra 01 trường (Trường THCS&THPT Bến Hải).

4.3.3. Xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra

Đã yêu cầu đơn vị được kiểm tra báo cáo khắc phục những hạn chế¹⁹

4.4. Ban hành quy chế làm việc của sở

Sở đã ban hành Công văn số 1779/SGDĐT-VP ngày 30/8/2021 về việc thực hiện quy trình ký số ban hành văn bản điện tử để đôn đốc, phục vụ tốt cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, đảm bảo thực hiện hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các phòng thuộc Sở trong quá trình giải quyết công việc.

Tiếp tục thực hiện các quy chế đã ban hành.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm

5.1.1. Tỷ lệ phòng ban, chi cục thuộc sở, ban, ngành có cơ cấu công chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt: Tính đến 14/9/2021 số Phòng thuộc Sở có đủ định mức số người làm việc là 03/07 phòng đạt tỷ lệ 42,9% (gồm các phòng: KHTC, QLCL-CNTT và Thanh tra) và 04/07 phòng thiếu định mức số người làm việc, tỷ lệ 57,1% (gồm Phòng GDTrH-GDTX thiếu 02 người, Phòng GDTH-GDMN thiếu 01 người, Phòng TCCB-CTTT thiếu 01 người, Văn phòng Sở thiếu 01 người) và thiếu 01 Phó Giám đốc Sở.

5.1.2. Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành có cơ cấu viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt: Đảm bảo trên 85% các đơn vị sự nghiệp có cơ cấu viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

5.2. Tuyển dụng viên chức

Trong quý III năm 2021, Sở GD&ĐT không tổ chức tuyển dụng viên chức.

5.3. Thực hiện quy định về quy trình bổ nhiệm vị trí lãnh đạo các phòng, ban, tương đương

- Sở GD&ĐT thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về số lượng, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CBQL của các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

¹⁹ Báo cáo 180/BC-THCS&THPT báo cáo kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị của đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính theo quyết định số 620/QĐ-SGDĐT: <http://quangtri.edu.vn/cai-cach-hanh-chinh/cai-cach-the-che/kiem-tra-cong-tac-cchc/bao-cao-khac-phuc-han-che-sau-kiem-tra/bao-cao-khac-phuc-han-che-cchc-truong-thcs-thpt-ben-hai.html>.

- Trong quý III năm 2021, Giám đốc Sở GD&ĐT đã thực hiện bổ nhiệm mới 01 CBQL các đơn vị thuộc Sở, với chức danh: Phó Trưởng phòng TCCB-CTTT; bổ nhiệm mới 01 CBQL đơn vị trực thuộc Sở là Hiệu trưởng Trường THCS&THPT Đakrông; bổ nhiệm lại 07 CBQL các đơn vị trực thuộc Sở, gồm: 01 Hiệu trưởng Trường THPT Chế Lan Viên, 01 Hiệu trưởng Trường THPT Bùi Dục Tài, 02 Phó Hiệu trưởng Trường THPT Chế Lan Viên, 01 Phó Hiệu trưởng Trường THPT Bùi Dục Tài, 01 Phó Hiệu trưởng Trường THPT Hải Lăng và 01 Phó Hiệu trưởng Trường PT DTNT tỉnh. Luân chuyển và bổ nhiệm 01 Phó Hiệu trưởng, cụ thể luân chuyển 01 Phó Hiệu trưởng Trường THPT Hướng Hóa đến làm Phó Hiệu trưởng Trường THPT A Túc.

5.4. Mức độ hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

- Do tác động của dịch bệnh Covid-19, quý III năm 2021, công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC có một số nội dung chưa hoàn thành mục tiêu theo kế hoạch.

- Về công tác đào tạo: có 12 viên chức tham gia đào tạo trình độ trung cấp LLCT hành hành chính (hoàn thành 100% kế hoạch năm 2021); 21 công chức, viên chức tham gia đào tạo trình độ sau đại học (hoàn thành 52,5% kế hoạch năm 2021); Hiện có 03 lớp đào tạo nâng chuẩn trình độ được đào tạo của giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP chưa được triển khai thực hiện do Sở Tài chính chưa cấp kinh phí đào tạo.

- Về công tác bồi dưỡng: Quý III năm 2021, Sở GD&ĐT đã tổ chức 150 lớp với 8380 CBQL, giáo viên tham gia bồi dưỡng đại trà Modul 2 và 3 Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (hoàn thành 95% kế hoạch đề ra).

5.5. Cập nhật thông tin, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức

5.5.1. Cập nhật đầy đủ thông tin CB,CC,VC trên hệ thống thông tin của tỉnh

Công chức, viên chức cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin cá nhân vào hệ thống thông tin CBCCVC của tỉnh

5.5.2. Đánh giá công chức, viên chức trên cơ sở kết quả nhiệm vụ được giao (bảng báo cáo và phần mềm)

Sở GD&ĐT triển khai thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá xếp loại viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP. Kết quả đánh giá viên chức năm 2020-2021: Tổng số viên chức và người lao động hiện có: 1893 người; viên chức và người lao động đủ điều kiện để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng: 1887 người; Xếp loại chất lượng HTXS NV đạt tỷ lệ 18,12%; HTTNV: 78,59%; HTNV: 2,92% và không hoàn thành nhiệm vụ: 0,37%.

5.6. Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức

- Cán bộ, công chức, viên chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật

cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 1148/QĐ-SGDĐT ngày 01/10/82019 quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động trước hết là người đứng đầu trong các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục ngành Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị. Tiến hành xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Trong quý III, Sở GD&ĐT đã ban hành Công văn số 1773/SGDĐT-VP ngày 28/8/2021 về tăng cường kỷ cương, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo; tập trung thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 để triển khai, chỉ đạo thực hiện.

Có 05 viên chức bị xử lý kỷ luật mức khiển trách vì vi phạm chính sách dân số.

6. Thực hiện cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính

Thực hiện đầy đủ, không có sai phạm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính được phát hiện trong quý III năm 2021.

Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Sở GD&ĐT đang triển khai xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ giáo dục đào tạo để triển khai thực hiện tại Công văn số 6009/UBND-VX ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh.

6.2. Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm: Chưa đến kỳ thống kê (30/9/2021).

6.3. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tự chủ về chi thường xuyên

6.3.1. Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tự chủ

Đạt 1/32 đơn vị về chi thường xuyên²⁰.

6.3.2. Xây dựng phương án giao quyền tự chủ của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc

Sở đã chỉ đạo việc tổ chức thực hiện xây dựng phương án giao quyền tự chủ của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

Sở GD&ĐT trực tiếp quản lý các trường THPT, THCS&THPT, Trung tâm GDTX-TH,NN, Trường PTDTNT tỉnh, Trường Trẻ em Khuyết tật tỉnh.

Có 32/32 đơn vị trực thuộc Sở thực hiện theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015; Sở GD&ĐT thực hiện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, trong đó: 01/32 đơn vị trực thuộc tự đảm bảo chi thường xuyên; 24/32 đơn vị trực thuộc tự đảm bảo một phần chi thường xuyên; 07/32 đơn vị trực thuộc do nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên.

²⁰ Trung tâm GDTX-TH, NN tỉnh.

Hiện nay, Sở GD&ĐT đang triển khai xây dựng định mức kinh tế-kỹ thuật dịch vụ giáo dục đào tạo để triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

6.4. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công

6.4.1. Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: Thực hiện đúng quy định.

6.4.2. Công khai tình hình sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

Công khai đầy đủ theo các nhóm tài sản (Đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; Nhà, công trình xây dựng; Xe ô tô).

6.4.3. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công

Báo cáo đầy đủ, đúng hạn.

6.4.4. Kiểm kê tài sản hàng năm

Đã tiến hành kiểm kê trong quý I năm 2021.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin của sở, ban, ngành

7.1.1. Mức độ thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT của sở, ban, ngành

Quý III năm 2021, Sở triển khai 02 nhiệm vụ theo Kế hoạch, đảm bảo chất lượng và tiến độ²¹.

7.1.2. Ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và các phần mềm quản lý điều hành do UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định thực hiện

Để tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý của Sở GD&ĐT, Sở đã tổ chức cuộc họp của Ban Giám đốc Sở với các phòng thuộc Sở về việc quản lý, sử dụng phần mềm trong tháng 8/2021, theo đó các phòng thuộc Sở đã tổ chức rà soát, đánh giá kết quả sử dụng các phần mềm đối với công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy học²² (theo nhiệm vụ được giao tại Thông báo số 1628/TB-SGDĐT ngày 31/8/2020 về việc thông báo danh sách tài khoản Cổng thông tin điện tử và cơ sở dữ liệu ngành của các phòng thuộc Sở và Công văn số 154/SGDĐT-QLCLCNTT ngày 26/01/2021 về việc giao nhiệm vụ quản lý các phần mềm). Sau cuộc họp, Sở đã ban hành thông báo kết luận của Giám đốc Sở tại cuộc họp rà soát ứng dụng công nghệ thông tin và hiệu quả sử dụng các phần mềm²³. Đã đánh giá kết quả thực hiện Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ

²¹ Hội nghị triển khai sử dụng Phần mềm Tuyển sinh trực tuyến; Hội nghị triển khai Phần mềm Hệ thống Quản lý Thi đua khen thưởng ngành GD&ĐT.

²² Công văn số 1568/SGDĐT-QLCLCNTT ngày 30/7/2021 của Sở GD&ĐT về việc rà soát hiệu quả sử dụng các phần mềm.

²³ Thông báo số 1813 /TB-SGDĐT ngày 01/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc Kết luận của Giám đốc Sở tại cuộc họp rà soát ứng dụng công nghệ thông tin và hiệu quả sử dụng các phần mềm.

thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2018-2021” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.²⁴

Đã triển khai sử dụng tất cả các phần mềm do UBND tỉnh quy định thực hiện được đánh giá đạt yêu cầu 100%.

7.1.3. Cổng/Trang thông tin điện tử

Cổng thông tin điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị có tên miền <http://sgd.quangtri.gov.vn>. hoạt động hiệu quả, cập nhật thường xuyên, đầy đủ bài viết, văn bản. Từ 15/6/2021 đến ngày 14/9/2021, toàn Ngành đã đăng tải 2840 tin, bài, công văn (trong đó cơ quan Sở GD&ĐT Quảng Trị: 163).

7.1.4. Mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến, áp dụng chữ ký số

- Tính đến ngày 15/9/2021 sở có 59 thủ tục hành chính mức độ 4 theo quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 về Quyết định ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2021, đồng thời sở đã ban hành văn bản để triển khai thực hiện.

- Sở đã triển khai việc cấp chữ ký số cho 100% cán bộ, công chức của Sở để thực hiện chữ ký số trong xử lý văn bản, theo đó đã cấp chữ ký số cho 24 cán bộ quản lý, công chức, viên chức được cấp mới²⁵. Đã ban hành Công văn số 1779/SGDĐT-VP ngày 30/8/2021 về việc thực hiện quy trình ký số ban hành văn bản điện tử để đơn đốc, chỉ đạo công tác quản lý văn bản điện tử đi vào nề nếp, phục vụ tốt cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, đảm bảo thực hiện hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các phòng thuộc Sở trong quá trình giải quyết công việc.

Từ 15/6/2021 đến 14/9/2021, Sở đã số hóa 100% văn bản và ký số đạt tỉ lệ 67,7% (tăng 17% so với 06 tháng đầu năm).

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính

7.2.1. Công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015

Trong quý III năm 2021, không có công bố mới Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

7.2.2. Thực hiện duy trì, cập nhật, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng

Tiếp tục duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại Quyết định số 1140/QĐ-SGDĐT ngày 24/9/2020 của Giám đốc Sở GD&ĐT Quảng Trị về việc công bố danh mục tài liệu nội bộ áp dụng vào hoạt động hành chính của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Trị phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001:2015²⁶.

²⁴ Báo cáo số 1587/BC-SGDĐT ngày 03/08/2021 của Sở GD&ĐT về tổng kết thực hiện Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2018-2021” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị.

²⁵ Công văn số 1810/SGDĐT-VP ngày 01/9/2021 Sở GD&ĐT về việc đề nghị cấp chứng thư số cho cá nhân.

²⁶ <http://quangtri.edu.vn/cai-cach-hanh-chinh/quyet-dinh-so-1140-qd-sgddt-ngay-24-09-2020-cua-giam-doc-so-.html>

7.2.3. Tỷ lệ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015

Sở GD&ĐT không có các cơ quan hành chính trực thuộc, do đó không bắt buộc phải triển khai ISO đối với các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở.

8. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

8.1. Bố trí địa điểm, diện tích, trang thiết bị cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

Thực hiện đúng theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

8.2. Ban hành quy chế hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

Duy trì thực hiện nghiêm túc Quyết định 901/QĐ-SGDĐT ngày 11/6/2015 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở GD&ĐT.

8.3. Thực hiện chế độ phụ cấp đối với công chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ theo quy định

Sở đã ban hành Quyết định 759/QĐ-SGDĐT ngày 31/8/2021 về việc cử công chức đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị. Chế độ phụ cấp đối với công chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ được Phòng kiểm soát thủ tục hành chính Sở thực hiện chi trả nghiêm túc theo quy định.

8.4. Tỷ lệ thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông so với tổng số thủ tục hành chính UBND tỉnh công bố (được thể hiện trên phần mềm một cửa điện tử của tỉnh)

100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Sở GD&ĐT được thực hiện theo cơ chế một cửa điện tử, một cửa liên thông, được công bố và thống kê trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị tại địa chỉ: <http://motcuadientu.quangtri.gov.vn> và được đưa vào sổ theo dõi của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở.

8.5. Kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính

Trong quý III năm 2021, Sở tiếp nhận 78/78 hồ sơ TTHC qua mạng internet, đạt tỷ lệ 100% đây là tỷ lệ cao từ trước đến nay; giải quyết sớm và đúng hạn 99/99 TTHC (có hồ sơ kỳ trước chuyển sang), đạt tỷ lệ 100%; giải quyết quá hạn 0 hồ sơ; đang giải quyết 11 TTHC.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC CCHC QUÝ III NĂM 2021

1. Ưu điểm

- Trong quý III năm 2021, Sở GD&ĐT Quảng Trị đã tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính từ Sở tới cơ sở, với tinh thần thân thiện, tận tụy, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo và hiệu quả. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức và nhân viên trong toàn ngành đã nỗ lực phấn đấu đạt nhiều kết quả tương đối toàn diện trên 8 lĩnh vực CCHC, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu

quả quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn tỉnh, tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục.

- Điểm nổi bật trong công tác quý III năm 2021, Sở GD&ĐT hoàn thành báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy Quảng Trị. Xây dựng Kế hoạch về thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính để triển khai thực hiện. Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2018-2021” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị. Ban hành Công văn triển khai việc sử dụng tài khoản hộp thư điện tử công vụ với tên miền quangtri.gov.vn sau khi thực hiện sắp xếp, đổi tên các đơn vị trường học. Triển khai việc áp dụng chữ ký số đối với toàn bộ công chức của Sở.

.2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC có một số nội dung chưa hoàn thành mục tiêu theo kế hoạch.

- Tiến độ kiểm tra cải cách hành chính tại các đơn vị trong quý III thực hiện còn chậm tiến độ.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2021

Tập trung rà soát, tổ chức thực hiện tốt các giải pháp chủ yếu để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 48/KH-SGDĐT ngày 8/01/2021 về Kế hoạch CCHC ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị năm 2021. Trọng tâm là triển khai thực hiện các nội dung sau: Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh các Đề án: “Đề án đảm bảo cơ sở vật chất trường lớp đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non, phổ thông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”, “Đề án xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông tỉnh Quảng Trị đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục đào tạo giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”, “Đề án Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; “Đề án nhà ở công vụ cho giáo viên vùng khó”; Đề án chiến lược phát triển giáo dục đào tạo Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”. Áp dụng công nghệ thông tin có hiệu quả hơn trong việc quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ về quản lý nhà nước của Sở GD&ĐT; nâng cao chất lượng hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động cơ quan Sở; tăng cường kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở. Tăng cường các giải pháp phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh học sinh, học sinh trong công tác quản lý, giáo dục học sinh và hỗ trợ học sinh học tập ở nhà; đảm bảo thông tin liên lạc 2 chiều giữa nhà trường và gia đình thông suốt, hiệu quả, nhất là trong thời kỳ cả nước đang triển khai nhiều biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh:

- Bãi bỏ Tiêu chí 7.2.1 - Tỷ lệ % giữa số TTHC có phát sinh hồ sơ trực tuyến so với tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4. **Lý do:** Nhằm khuyến khích các sở, ban, ngành đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, tiến tới đạt tỷ lệ 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, góp phần xây dựng chính quyền điện tử.

- Đối với tiêu chí: TC 5.6 - Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức: Quy định hiện hành chưa phù hợp (*Chỉ có 03 mức: Nếu trong năm không có cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc bị kỷ luật, thì điểm đánh giá là 1.5 điểm; Nếu trong năm có cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc bị kỷ luật chỉ ở mức khiển trách, điểm đánh giá là 1.0 điểm; Trong năm cơ quan và các đơn vị trực thuộc có công chức, viên chức bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên: 0 điểm*), cách đánh giá này chưa tạo được sự công bằng giữa các đơn vị. **Lý do:** Một số sở, ngành có số cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc ít, ngược lại một số sở, ngành có số cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc nhiều. Cụ thể như Sở GD&ĐT có nhiều đơn vị trực thuộc với số lượng viên chức lên đến 1893 người. Nay theo quy định mới, nếu công chức, viên chức sinh con thứ 3 thì áp dụng hình thức kỷ luật, do đó số lượng viên chức kỷ luật nhiều ảnh hưởng đến kết quả chấm điểm CCHC, điều này không công bằng so với các đơn vị khác.

Trên đây là báo cáo cải cách hành chính quý III năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Văn Minh

Phụ lục 1a**THÔNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NGÀNH GIÁO DỤC THUỘC UBND TỈNH**

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1.	Kế hoạch CCHC			
1.1.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	46	
1.1.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	15/15	
1.1.3.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	8	
1.2.	Kiểm tra CCHC			
1.2.1	Số phòng, ban, đơn vị đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	1	
1.2.2	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	5	
1.2.3	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	5	
1.3.	Công tác tuyên truyền CCHC			
1.3.1.	Số lượng bài viết đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị	Bài	13	
1.3.2.	Số lượng tin, bài đăng tải trên báo Quảng Trị và các tạp chí (nếu có)	Tin, bài	3	
1.3.3.	Số lượng bản tin, phóng sự... trên Đài PTTH tỉnh (nếu có)	Bản tin, phóng sự	4	
1.4.	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao			
1.4.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	33	
1.4.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	14	
1.4.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
1.5.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			
1.5.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	99	
1.5.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	0	
1.6.	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
2.	Cải cách thể chế			
2.1.	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành	Văn bản	02	
2.2.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	06	
2.3.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	11	
2.4.	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản	0	
2.5.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1.	Thống kê TTHC			
3.1.1.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	0	
3.1.2.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
3.1.3.	Tổng số TTHC đang có hiệu lực	Thủ tục	81	
3.2.	Vận hành Cổng dịch vụ công			
3.2.1.	Số TTHC đã cập nhật, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	81	
3.2.2.	Số TTHC mức độ 3 và 4 đã tích hợp lên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	59	
3.3.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
3.3.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	100	
3.3.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	100	
3.3.3.	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%	95,1	4 thủ tục đang trình
3.3.4.	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
3.4.	Kết quả giải quyết TTHC			
3.4.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các sở, ngành tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
3.4.2.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực đất đai được giải quyết đúng hạn (nếu có).	%	0	
3.4.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC về lĩnh vực xây dựng được giải quyết đúng hạn (nếu có).	%	0	
3.5.	Vận hành Cổng dịch vụ công			
3.5.1.	Số TTHC được tích hợp lên Cổng DVC	Thủ tục	81	
3.5.2.	Số TTHC cung cấp mức độ 3, 4 trên Cổng DVC	Thủ tục	59	
3.5.3.	Số TTHC đã tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến.	Thủ tục	2	
4.	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
4.1.	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
4.1.1.	Số phòng chuyên môn thuộc Sở, ngành	Cơ quan, đơn vị	7	
4.1.2.	Số Chi cục thuộc Sở, ngành	Cơ quan, đơn vị	0	
4.1.3.	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc	Cơ quan, đơn vị	32	
	<i>Số ĐVSNCL thuộc sở, ngành và tương đương</i>	Cơ quan, đơn vị	32	
	<i>Tỷ lệ ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015</i>	%	3,03	
4.2.	Số liệu về biên chế công chức			
4.2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	45	
4.2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	40	
4.2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	3	
4.2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
4.2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	12,7	
4.3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập			

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
4.3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người	1896	
4.3.2.	Tổng số người làm việc có mặt	Người	1859	
4.3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	1	
4.3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%	2,83	
5.	Cải cách chế độ công vụ			
5.1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
5.1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	7	Các báo cáo trước là 7
5.1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	32	
5.1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	0	
5.2.	Tuyển dụng viên chức (nếu có)		0	
5.2.1.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người	0	
5.2.2.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
5.3.	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo		0	
5.3.1.	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0	1	
5.3.2.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người	0	
5.3.3.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành được bổ nhiệm mới	Người	1	
5.4.	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền).		0	
5.4.1.	Số lãnh đạo cấp tỉnh bị kỷ luật.	Người	0	
5.4.2.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành bị kỷ luật.	Người	0	
5.4.3.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành bị kỷ luật.	Người	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
5.4.4.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	5	Vi phạm chính sách dân số
6.	Cải cách tài chính công			
6.1.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
6.2.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	1	
6.3.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	24	
6.4.	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	7	
6.5.	Số lượng đơn vị SNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
7.	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số			
7.1.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
7.1.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành của UBND tỉnh	Chưa = 0 Đã kết nối = 1	1	
7.1.2.	Tổng số VĂN BẢN ĐI giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Văn bản	505	
Trong đó	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	%	100	342/505 67.7% (chữ ký số)
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	0	
7.2.	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
7.2.1.	Kết nối liên thông với Hệ thống	Chưa = 0 Đã kết nối = 1	1	
7.3.	Dịch vụ công trực tuyến			

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
7.3.1.	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	0	
7.3.2.	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	59	
7.3.3.	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3	%	100	
7.3.4.	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4	%	100	